



PHIẾU TỔNG KẾT

Hội chẩn về các bệnh hô hấp

Thực tập Bệnh viện Đại học Phenikaa

TÊN NHÓM

1 VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP

Vị trí tổn thương: ☐ Phổi

☐ Đường hô hấp
(khí quản, phế quản, họng...)

Biểu hiện bệnh: ☐ Ho

☐ Sốt

☐ Có đờm

☐ Ho ra máu

Nguyên nhân:

☐ Vi khuẩn

☐ Virus

☐ Nấm

☐ Bụi

☐ Hóa chất

☐ Thuốc lá

☐ Mycobacterium tuberculosis

2 VIÊM PHỔI

Vị trí tổn thương: ☐ Phổi

☐ Đường hô hấp
(khí quản, phế quản, họng...)

Biểu hiện bệnh: ☐ Ho

☐ Sốt

☐ Đau ngực

☐ Sụt cân nhanh

Nguyên nhân:

☐ Vi khuẩn

☐ Virus

☐ Nấm

☐ Bụi

☐ Hóa chất

☐ Thuốc lá

☐ Mycobacterium tuberculosis

3 LAO PHỔI

Vị trí tổn thương: ☐ Phổi

☐ Đường hô hấp
(khí quản, phế quản, họng...)

Biểu hiện bệnh: ☐ Sổ mũi

☐ Sốt

☐ Sụt cân nhanh

☐ Ho ra máu

Nguyên nhân:

☐ Vi khuẩn

☐ Virus

☐ Nấm

☐ Bụi

☐ Hóa chất

☐ Thuốc lá

☐ Mycobacterium tuberculosis

PHIM X-QUANG NGỰC • BÌNH THƯỜNG



HÌNH ẢNH THAM CHIẾU

PHIM PHỔI BÌNH THƯỜNG

Chưa thấy bất thường rõ trên phim minh họa.

Dùng làm mẫu đối chiếu khi quan sát phim X-quang ngực của ca bệnh giả định.

PHIM X-QUANG NGỰC • CA BỆNH 01



KẾT QUẢ TRONG TÌNH HUỐNG

PHIM PHỔI BÌNH THƯỜNG

Chưa thấy bất thường rõ trên phim minh họa.

Đối chiếu hình ảnh với triệu chứng và kết quả xét nghiệm để thảo luận về ca bệnh.

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã hồ sơ: CB-01

Mẫu xét nghiệm: máu và đờm

NỘI DUNG XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	THAM CHIẾU / DIỄN GIẢI
Số lượng bạch cầu (WBC)	$15,2 \times 10^9/L$ Tăng	$4,5 - 11,0 \times 10^9/L$ Khoảng tham chiếu minh họa cho người từ 14 tuổi.
Vi khuẩn lao (MTB) Mẫu đờm: Xpert MTB/RIF	KHÔNG PHÁT HIỆN (âm tính)	Không phát hiện vật liệu di truyền của MTB trong mẫu xét nghiệm.

Hãy kết hợp với triệu chứng và phim X-quang để đưa ra nhận định.



4 Bệnh án

Nội dung	Có	Không
Phổi bị tổn thương	☐	☐
Có vi khuẩn lao	☐	☐

5 Kết luận

Người bệnh có khả năng mắc:

Tích (✓) vào 1 trong 3 bệnh.

☐ Viêm đường hô hấp

☐ Viêm phổi

☐ Lao phổi

6 Các biện pháp phòng chống bệnh phổi và đường hô hấp
